

## TRÍCH YẾU LUẬN ÁN

**Họ và Tên nghiên cứu sinh:** Lưu Văn Tráng

**Tên đề tài luận án:** “*Chọn lọc nâng cao năng suất lợn hậu bị, năng suất sinh sản lợn nái, ước tính các tham số di truyền đối với một số tính trạng sinh trưởng và sinh sản của đàn cụ kỵ thuộc 3 giống lợn D, L và Y nuôi tại Công ty lợn giống hạt nhân Dabaco*”.

**Ngành:** Di truyền và Chọn giống vật nuôi; **Mã số:** 9 62 01 08

**Người hướng dẫn khoa học:** 1. GS.TS. Đặng Vũ Bình  
2. PGS.TS. Lê Thị Thanh Huyền

**Tên cơ sở đào tạo:** Viện Chăn nuôi

### MỤC ĐÍCH VÀ ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU

#### *a. Mục đích*

- Đánh giá các kết quả kiểm tra năng suất lợn hậu bị, năng suất sinh sản lợn nái, ước tính các tham số di truyền đối với một số tính trạng sinh trưởng và sinh sản của đàn cụ kỵ thuộc 3 giống lợn D, L và Y nuôi tại Công ty Dabaco;

- Chọn lọc theo giá trị giống nhằm nâng cao khả năng sinh trưởng của lợn đực D, L và Y thuần;

- Chọn lọc theo giá trị giống nhằm cải thiện khả năng sinh sản của lợn nái L và Y thuần.

#### *b. Đối tượng*

Lợn đực, cái hậu bị và lợn nái thuần thuộc đàn cụ kỵ của ba giống Duroc, Landrace và Yorkshire nuôi tại Công ty Lợn giống hạt nhân Dabaco.

### CÁC PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

a. Đánh giá các kết quả kiểm tra năng suất lợn hậu bị, năng suất sinh sản lợn nái, ước tính các tham số di truyền đối với một số tính trạng sinh trưởng và sinh sản.

b. Chọn lọc lợn đực hậu bị Duroc, Landrace và Yorkshire theo giá trị giống ước tính được với tỷ lệ 5% qua 3 giai đoạn.

c. Chọn lọc lợn nái sinh sản Landrace và Yorkshire theo giá trị giống ước

tính được với tỷ lệ 40% qua 2 giai đoạn.

Sử dụng các mô hình thống kê để xác định các yếu tố ảnh hưởng, tính các giá trị LSM và SE bằng phần mềm SAS, ước tính các tham số di truyền bằng phần mềm VCE6, ước tính giá trị giống bằng phần mềm PEST.

### KẾT QUẢ CỦA LUẬN ÁN

1. Các tính trạng kiểm tra năng suất của lợn đực và cái hậu bị Duroc, Landrace và Yorkshire đạt ở mức khá cao: tăng khối lượng trung bình hàng ngày tương ứng là 812,83; 832,95 và 834,36 g/ngày, tỷ lệ nạc khi kết thúc kiểm tra tương ứng là 60,32; 59,12 và 59,06%. Hệ số di truyền của tính trạng tăng khối lượng trung bình hàng ngày và tỷ lệ nạc của 3 giống thuần này tương ứng là 0,35 – 0,43 và 0,48 – 0,52.

Năng suất sinh sản của của đàn nái thuần Yorkshire và Landrace khá cao. Số con sơ sinh, số con sơ sinh sống và số con cai sữa/ổ đạt tương ứng là 12,02 và 11,58; 10,70 và 10,41; 10,14 và 10,10 con/ổ. Lợn nái Duroc có các chỉ tiêu số con/ổ thấp hơn.

Hệ số di truyền các tính trạng số con/ổ của lợn nái thuần Duroc, Landrace và Yorkshire ở đều ở mức thấp, tương ứng trong khoảng 0,12 – 0,14 và 0,05 – 0,20 và 0,10 – 0,24. Hệ số tương quan di truyền giữa các tính trạng này ở cả 3 giống thuần đều ở mức khá cao, dao động trong khoảng: 0,60 – 0,94, nhưng hệ số tương quan kiểu hình giữa các tính trạng này chỉ ở mức thấp.

2. Sử dụng phương pháp BLUP, chọn lọc lợn đực giống qua 3 giai đoạn theo giá trị giống về tăng khối lượng trung bình của lợn Duroc, Landrace và Yorkshire với tỷ lệ 5% đã tăng được giá trị kiểu hình trung bình tương ứng với 3 giống thuần này là 16,90; 34,23 và 28,49 g/ngày; tạo được khuynh hướng di truyền tăng liên tục từ giai đoạn chọn lọc 1 lên giai đoạn chọn lọc 3 đối với các đực hậu bị được giữ lại làm giống của cả 3 giống thuần này.

3. Sử dụng mô hình lặp lại của phương pháp BLUP chọn lọc theo giá trị giống về tính trạng số con sơ sinh sống/ổ đối với lợn nái Landrace và Yorkshire

qua 2 giai đoạn với tỷ lệ chọn giống là 40% đã cải thiện được số con sơ sinh sống/ổ và số con sơ sinh/ổ tương ứng là 0,41 và 0,41; 0,63 và 0,64; tạo được khuynh hướng di truyền tăng từ giai đoạn chọn lọc 1 lên giai đoạn chọn lọc 2 đối với tính trạng số con sơ sinh sống/ổ của lợn nái ở cả 2 giống thuần này.

**Ý KIẾN CỦA TẬP THỂ NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC**

**Người hướng dẫn 1**

**Người hướng dẫn 2**

**Nghiên cứu sinh**

**GS.TS. Đặng Vũ Bình**

**PGS.TS. Lê Thị Thanh Huyền**

**Lưu Văn Tráng**